

BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CTCP PHIM TRUYỆN I KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỀ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ

TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN PHIM TRUYỆN I

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3824 0703

Fax: (84-4) 6278 0136

Website: www.scic.vn

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN PHIM TRUYỆN I

Địa chỉ: Số 151, Đường Hoàng Hoa Thám, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 043 823 2147

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-04) 3573 0073

Fax: (84-4) 3573 008

Website : www.ivs.com.vn

THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**1. Thông tin về tổ chức phát hành**

- Tên Công ty : **Công ty cổ phần Phim truyện I**
- Địa chỉ : Số 151, đường Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
- Vốn Điều lệ hiện tại : 14.026.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần : 1.402.600 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng
- Ngành nghề kinh doanh : Sản xuất phim các thể loại, dịch vụ sản xuất phim, trao đổi mua bán phim, Đầu tư kinh doanh rạp chiếu phim, Tổ chức sự kiện trong lĩnh vực điện ảnh...

2. Thông tin về đợt chào bán

- Tổ chức chào bán cổ phần : **Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước**
- Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty cổ phần Phim truyện I
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Tổng số lượng chào bán : **840.910** cổ phần (chiếm tỷ lệ **59,95 %** vốn điều lệ)
- Phương thức chào bán : **Bán đấu giá công khai cả lô**
- Chuyển quyền sở hữu : Chuyển nhượng trực tiếp tại Tổ chức phát hành

3. Tổ chức Tư vấn bán đấu giá**CÔNG TY CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM**

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3573 0073

Fax: (84-4) 3573 0088

Website: www.ivs.com.vn

MỤC LỤC

I.	CĂN CỨ PHÁP LÝ.....	2
II.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	4
1.	<i>Rủi ro về kinh tế.....</i>	4
2.	<i>Rủi ro về luật pháp.....</i>	5
3.	<i>Rủi ro cạnh tranh.....</i>	6
4.	<i>Rủi ro của đợt chào bán.....</i>	6
5.	<i>Rủi ro khác.....</i>	6
III.	CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	7
IV.	CÁC KHÁI NIỆM.....	8
V.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY.....	9
1.	<i>Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:.....</i>	9
2.	<i>Cơ cấu tổ chức của Công ty.....</i>	11
3.	<i>Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....</i>	11
4.	<i>Hoạt động kinh doanh.....</i>	12
5.	<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất:</i>	15
6.	<i>Chính sách đối với người lao động.....</i>	17
7.	<i>Chính sách cổ tức.....</i>	18
8.	<i>Tình hình tài chính.....</i>	18
9.	<i>Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát.....</i>	21
10.	<i>Tài sản.....</i>	25
11.	<i>Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....</i>	26
12.	<i>Danh sách công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết của Công ty: Không có.....</i>	26
13.	<i>Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty: Không có</i>	26
VI.	THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN	27
VII.	THAY LỜI KẾT	30

I. I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành Công ty cổ phần;
- Căn cứ Nghị định 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành Công ty cổ phần;
- Căn cứ Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/7/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Thông tư số 220/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/07/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Căn cứ Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 19/11/2014 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Quyết định số 27/2007/QĐ-BTC ngày 24/04/2007 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty chứng khoán;
- Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- Quyết định số 06/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 11/04/2014 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Hợp đồng Dịch vụ tư vấn và tổ chức bán đấu giá cổ phần số 1407/2014/IVS/HĐ-TV ngày 25 tháng 06 năm 2014 giữa Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) với Công ty cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam (IVS) tư vấn bán đấu giá phần vốn của SCIC tại Công ty cổ phần Phim truyện I;
- Căn cứ Quyết định số 761/QĐ-ĐTKDV ngày 23/11/2015 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Phim truyện I (lần 2)
- Căn cứ Công văn số 3023/ĐTKDV-QLVĐT4 ngày 23/11/2015 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về đấu giá phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Phim truyện I (lần 2).

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Rủi ro về kinh tế là một loại rủi ro hệ thống có tác động trực tiếp và gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, thông qua các cơ chế tác động đến tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất ngân hàng và tỷ giá hối đoái. Trong chiến lược hạn chế rủi ro về kinh tế, việc xem xét các thay đổi trong cơ chế vận hành và khả năng tăng trưởng của nền kinh tế nói chung có ý nghĩa rất quan trọng giúp việc đánh giá và dự báo tình hình kinh doanh của công ty có độ tin cậy cao hơn, đồng thời tiên liệu và chuẩn bị trước các tình huống ứng phó cho sự thay đổi bất lợi có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính của công ty.

1.1 Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế và lạm phát

Tăng trưởng kinh tế ổn định ở mức cao thường đồng nghĩa với kết quả kinh doanh lạc quan của các chủ thể tham gia nền kinh tế trong đó có hệ thống các doanh nghiệp, đồng nghĩa với việc các nguồn vốn đầu tư trực tiếp cũng như gián tiếp chảy vào thị trường. Tăng trưởng kinh tế là nhân tố kích thích sự tăng trưởng của hoạt động xuất nhập khẩu. Cụ thể năm 2014, Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 150 tỷ USD, tăng 13,6% so với năm 2013 đồng thời vượt xa mục tiêu đề ra; tổng kim ngạch nhập khẩu đạt 148 tỷ USD, tăng 12,1% so với năm 2013. Hoạt động nhập khẩu không những được gia tăng chậm hơn mà còn được kiểm soát, tập trung vào nhóm hàng vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất.

GDP năm 2014 ước tính tăng 5,98%, vượt mục tiêu tăng trưởng đề ra so với năm 2013 là 5,8% của Quốc hội và dự báo của nhiều tổ chức trong nước và quốc tế. GDP phục hồi tích cực với tốc độ tăng dần qua các quý. Cụ thể GDP quý I tăng 5,06%; quý II tăng 5,34%; quý III tăng 6,07%; quý IV tăng mạnh 6,96%. Lạm phát thấp nhất trong 13 năm kể từ năm 2001 khi chỉ tăng 1,84% so với cùng kỳ. Năm 2014, chỉ số giá tiêu dùng bình quân mỗi tháng tăng khoảng 0,15%, CPI tăng mạnh nhất trong quý I và quý III và thấp nhất (âm) trong quý IV. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) 6 tháng đầu năm 2015 ước tính tăng 6,28% so với cùng kỳ năm 2014. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,36%, đóng góp 0,42 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 9,09%, đóng góp 2,98 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 5,90%, đóng góp 2,22 điểm phần trăm.

Năm 2014 là một năm thành công của Việt Nam trong việc thu hút đầu tư nước ngoài. Cụ thể, tổng giá trị vốn FDI giải ngân trong năm 2014 đạt 12,4 tỷ USD, tăng 7,4% so với năm trước và cao hơn 2,9% so với kế hoạch. Tổng vốn FDI đăng ký đầu tư vào Việt Nam ước tính đạt 20,23 tỷ USD trong 2014, dù chỉ bằng 93,5% so với cùng kỳ năm 2013 nhưng cao hơn 19% so với kế hoạch (17 tỷ USD). Xét về những khía cạnh còn tồn tại, chúng ta thấy rằng cán cân thương mại thiếu sự ổn định. Việc tăng nguồn vốn FDI đã làm tăng hoạt động xuất khẩu, tuy nhiên điều này không hoàn toàn là tốt khi mà xuất khẩu trong nước bị phụ thuộc rất lớn vào xuất khẩu của FDI, tỷ trọng xuất khẩu của khu vực FDI trong tổng kim ngạch xuất khẩu của nước ta là rất lớn và không ngừng gia tăng (năm 2014: 67,7%; năm 2013: 61,4%; năm 2012: 63,1%). Trong khi đó nhập siêu khu vực trong nước đạt 15,1 tỷ USD, tăng 7,8% so với mức nhập siêu 14 tỷ USD năm 2013. Trong tháng 6/2015, vốn FDI đăng ký và cấp bổ sung là 1,19 tỷ USD, đưa tổng giá trị đăng ký và cấp bổ sung lên 5,49 tỷ USD kể từ đầu năm, tương đương với 80,2% cùng kỳ năm 2014. Trong đó, vốn FDI đăng ký mới là 3,83 tỷ

USD tính từ đầu năm 2015, tương đương 79% cùng kỳ 2014; vốn FDI cấp bổ sung là 1,65 tỷ USD trong 6 tháng đầu năm 2015, tương đương 83% cùng kỳ năm 2014. Các dự án đầu tư trực

Nền kinh tế nước ta duy trì được tăng trưởng khá cao trong thời kỳ gần 30 năm Đổi mới. Do vậy, trong điều kiện tăng trưởng liên tục, các nguồn lực vật chất, như: vốn, tài nguyên thiên nhiên và lao động được khai thác gần như triệt để. Trong điều kiện tăng trưởng theo chiều rộng, năng suất các yếu tố sản xuất giảm dần trong khi việc mở rộng chúng về lượng vấp phải những giới hạn - sự khan hiếm của các nguồn lực vật chất và năng suất biên của chúng chậm cải thiện trong điều kiện suy thoái giáo dục và khoa học, kỹ thuật hiện nay. Trong điều kiện hiện nay khi nền kinh tế ở nước ta tăng trưởng nhanh nhưng thiếu bền vững, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến các Công ty đang hoạt động trong đó có Công ty cổ phần Phim truyện I.

1.2. Rủi ro lãi suất

Công ty chịu rủi ro về lãi suất do giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường khi Công ty có phát sinh các khoản tiền gửi có hoặc không có kỳ hạn, các khoản vay và nợ chịu lãi suất thả nổi. Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được các lãi suất có lợi cho mục đích của Công ty.

Lãi suất là một yếu tố rất nhạy cảm đối với nền kinh tế, ảnh hưởng trực tiếp đến tiết kiệm, và đầu tư, sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực xuất nhập khẩu nói riêng.

Xu hướng chủ chốt của các mức lãi suất trong năm 2014 là giảm dần về cuối năm. Tựu chung, mặt bằng lãi suất giảm 1,5-2%/ năm so với cuối năm 2013, phù hợp với mục tiêu mà NHNN đề ra đầu năm, qua đó hỗ trợ tích cực cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong khi duy trì được mục tiêu kiểm soát lạm phát, hỗ trợ tỷ giá và ổn định kinh tế vĩ mô. Đây đồng thời là điểm sáng trong điều hành chính sách trung và dài hạn của NHNN bởi kết quả trên nói tiếp chuỗi ổn định và giảm về lãi suất trong 3 năm liên tiếp, qua đó củng cố niềm tin đồng thời khuyến khích đầu tư phát triển kinh tế. Mặt bằng lãi suất cho vay trong tháng 6 đầu năm 2015 nhìn chung khá ổn định, không có nhiều thay đổi so với tháng trước. Lãi suất cho vay các lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông thường ở mức 7-9%/năm đối với ngắn hạn; 9,3 -11%/năm đối với trung và dài hạn. Đối với các lĩnh vực ưu tiên, mặt bằng lãi suất phổ biến ở mức 6-7%/năm đối với ngắn hạn và 9-10%/năm cho trung và dài hạn. Lãi suất cho vay USD không đổi, ở mức quanh 3 – 5,5% trong ngắn hạn và 5,5 – 6,7% trung và dài hạn.

2. Rủi ro về luật pháp

Là doanh nghiệp Nhà nước chuyển đổi sang hình thức công ty cổ phần, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Phim truyện I phải chịu sự chi phối của Pháp luật và các chính sách của Nhà nước, cụ thể:

- Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành trong giai đoạn xây dựng và hoàn thiện;
- Các văn bản Pháp luật cũng như chính sách liên quan đến các hoạt động xuất nhập khẩu của Công ty cũng có tác động trực tiếp đến hoạt động cũng như chiến lược phát triển của Công ty;

- Bên cạnh các văn bản Pháp luật trong nước, Công ty còn chịu sự điều chỉnh của các công ước, điều ước, quy định quốc tế về xuất nhập khẩu, các hàng rào thuế quan, tiêu chuẩn kỹ thuật và chất lượng quốc tế.

Hiện tại, hệ thống văn bản luật pháp đang trong giai đoạn hoàn thiện song song với việc thực hiện do vậy tính ổn định còn chưa cao, còn một số các quy định còn chông chéo gây lung túng trong hoạt động của Công ty nói riêng và của các doanh nghiệp nói chung. Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn chú trọng nắm bắt tình hình mới của luật và nghiên cứu các văn bản quy định có liên quan đến việc thực hiện của công ty và các đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp

3. Rủi ro cạnh tranh

Lĩnh vực giải trí đã trở thành một thị trường hấp dẫn với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, và hơn nữa khi Việt Nam chính thức gia nhập WTO kéo theo nhiều người muốn gia nhập thị trường, từ đó tạo nên tính cạnh tranh gay gắt trên thị trường. Hoạt động sản xuất phim sẽ trở nên khó khăn hơn thuở ban đầu và trở nên cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp để tranh giành thị phần. Trong cuộc đua quyết liệt này, Công ty sẽ khó tránh khỏi những rủi ro do thị trường cạnh tranh mang lại.

4. Rủi ro của đợt chào bán

Đợt chào bán cổ phần của Công ty sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán niêm yết tại thời điểm chính thức đấu giá, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn cổ phần của Công ty cổ phần Phim truyện I. Vì vậy, có thể có rủi ro không bán hết số cổ phần dự định chào bán.

5. Rủi ro khác

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lụt, hạn hán, dịch bệnh, động đất...), chiến tranh hoặc hỏa hoạn... Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây ra không ít khó khăn và ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Phim truyện I.

III. CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**1. Tổ chức phát hành****Công ty cổ phần Phim truyện I**

Đại diện theo pháp luật :

Trần Như Hưng

Chức vụ :

Chủ tịch HĐQT kiêm TGD

Địa chỉ:

Số 151, đường Hoàng Hoa Thám, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại:

043 8232147

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

2. Tổ chức tư vấn bán đấu giá**Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam**

Đại diện tổ chức tư vấn :

Ông Bùi Quang Kỳ

Chức vụ :

Phó Tổng giám đốc

Địa chỉ:

Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội

Điện thoại:

04 357 30073

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Phim truyện I tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số 1407/2014/IVS/HĐ-TV ngày 25 tháng 06 năm 2014 ký giữa Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Phim truyện I cung cấp. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.

IV. CÁC KHÁI NIỆM

- BKS Ban kiểm soát
- BCKT Báo cáo kiểm toán
- BCTC Báo cáo tài chính
- CBTT Công bố thông tin
- CNĐKKD Chứng nhận đăng ký kinh doanh
- Công ty Công ty cổ phần Phim truyện I
- CTCP Công ty cổ phần
- CBCNV Cán bộ công nhân viên
- ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông
- GDP Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa
- HĐQT Hội đồng quản trị
- Công ty Công ty cổ phần Phim truyện I
- TMCP Thương mại cổ phần
- TSCĐ Tài sản cố định
- UBND Ủy ban Nhân dân
- SCIC Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước
- WTO World Trade Organisation – Tổ chức thương mại thế giới

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:****1.1. Quá trình hình thành và phát triển:**

Quá trình hình thành và phát triển của Công ty thể hiện qua một số mốc thời gian như sau:

Thời gian	Tên gọi	Ngành nghề sản xuất kinh doanh	Đơn vị chủ quản	Địa chỉ trụ sở chính
1990 - 2010	Hãng Phim truyện I	Sản xuất phim các thể loại...	Bộ Văn hóa – Thông tin và Bộ Văn hóa – Thể thao – Du lịch.	Số 4 – Thụy Khuê – Tây Hồ và 151 đường Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội.
2010- Nay	Công ty cổ phần Phim truyện I	Sản xuất, trao đổi, mua bán các thể loại phim; Đầu tư kinh doanh rạp chiếu, tổ chức sự kiện.	Bộ Văn hóa – Thể thao – Du lịch.	Số 151 đường Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội.

1.2. Giới thiệu về Công ty

Công ty Cổ phần Phim truyện I có vốn điều lệ là 14.026.000.000 đồng, được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100110133 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22 tháng 11 năm 2010, kinh doanh các ngành nghề sau:

- Sản xuất phim các thể loại;
- Dịch vụ sản xuất phim;
- Trao đổi mua bán phim;
- Đầu tư, kinh doanh rạp chiếu phim;
- Tổ chức sự kiện trong lĩnh vực điện ảnh.

1.3. Cơ cấu vốn cổ phần

Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty cổ phần tại ngày 30/06/2015

TT	Cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
1	Cổ đông nhà nước	840.910	8.409.100.000	59,95%
2	Cổ đông trong Công ty	105.200	1.052.000.000	7,50%
3	Cổ đông ngoài Công ty	456.490	4.564.900.000	32,55%
	Tổng cộng	1.402.600	14.026.000.000	100,00%

(Nguồn: Công ty cổ phần Phim truyện I)

1.4 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 30/6/2015:

TT	Cổ đông	Địa chỉ	Số lượng CP nắm giữ (Cp)	Tỷ trọng trên VĐL (%)
1	Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh Vốn Nhà nước	Tầng 23, tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	840.910	59,95%
2	Trần Như Hưng	30 Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	268.400	19,14%
3	Nguyễn Hồng Phương Lan		74.490	5,31%
	Tổng cộng		1.183.800	84,40%

(Nguồn: Công ty cổ phần Phim truyện I)

1.5 Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành:

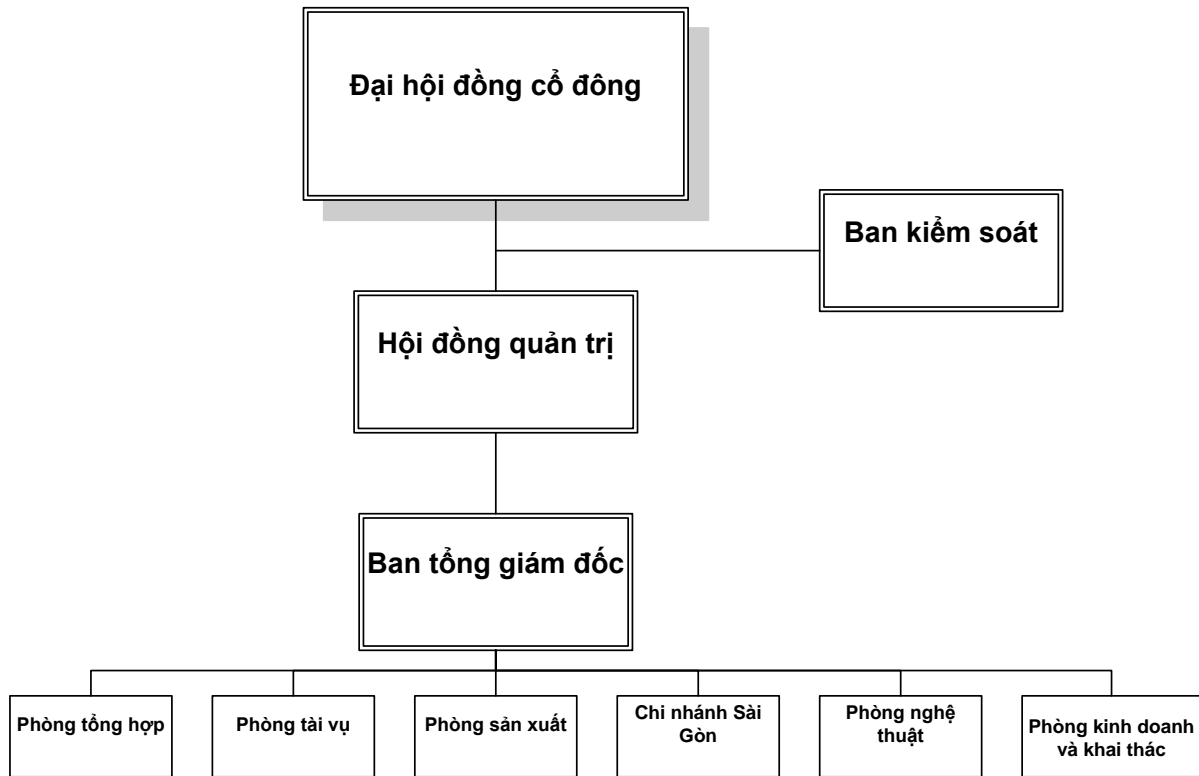
TT	Cổ đông	Địa chỉ	Số lượng CP nắm giữ (Cp)	Tỷ trọng (%)
1	Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh Vốn Nhà nước	Tầng 23, tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	840.910	59,95%
	Tổng cộng		840.910	59,95%

(Nguồn: Công ty cổ phần Phim truyện I)

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Hiện nay Công ty cổ phần Phim truyện I được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 08 thông qua ngày 29/11/2005. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty là Điều lệ tổ chức và hoạt động.

Cơ cấu tổ chức bộ máy sản xuất của Công ty:



(Nguồn: Công ty cổ phần Phim truyện I)

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

3.1 Đại hội cổ đông

Đại hội cổ đông thường niên

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.

Đại hội đồng cổ đông có quyền và nhiệm vụ sau:

- Xác định các thủ tục thành lập Công ty;
- Thông qua điều lệ Công ty;
- Biểu quyết tăng giảm vốn điều lệ Công ty;

- Quyết định mô hình tổ chức sản xuất và bộ máy quản lý Công ty;
- Bầu HĐQT, BKS Công ty;
- Thông qua định hướng, chiến lược phát triển Công ty;
- Thông qua phương án sử dụng tài sản và báo cáo tài chính;
- Quyết định thành lập hoặc giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty trong trường hợp cần thiết;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3.2 Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan quản lý của Công ty có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề có liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

HĐQT có các quyền và nhiệm vụ được quy định tại Điều 42, Điều lệ hiện hành của Công ty.

3.3 Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là tổ chức thay mặt cho cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty. Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, miễn nhiệm, bãi miễn.

3.4 Ban Giám đốc Công ty

Giám đốc điều hành Công ty do HĐQT bổ nhiệm và miễn nhiệm. Giám đốc điều hành không nhất thiết là cổ đông hoặc có thể là thành viên của HĐQT. Giúp việc Giám đốc có Phó Giám đốc, Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm.

3.5 Chức năng nhiệm vụ của các phòng ban :

Công ty được tổ chức thành các bộ phận với các chức năng, nhiệm vụ như sau:

TT	Bộ phận	Chức năng, nhiệm vụ	Ghi chú
1	Phòng Tổng hợp	Thực hiện mọi chỉ đạo của Ban lãnh đạo Công ty.	
2	Phòng Tài vụ	Quản lý tài chính và việc sử dụng nguồn vốn của Công ty.	
3	Phòng sản xuất	Tổ chức sản xuất, ký hợp đồng mua bán hàng hoá , dịch vụ.	
4	Phòng nghệ thuật	Tổ sáng tác, thẩm định các tác phẩm nghệ thuật.	
5	Phòng Kinh doanh và khai thác	Tìm kiếm khách hàng, bán hàng, mua bán hàng hoá dịch vụ.	
6	Chi nhánh Sài Gòn	Thực hiện tự chủ kinh doanh, sản xuất và khai thác phim.	

4. Hoạt động kinh doanh

4.1. Nguồn nhân lực

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình, Công ty luôn chủ động được nguồn nhân lực là các nghệ sĩ, diễn viên, kỹ thuật viên có tâm huyết và yêu nghề, sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn để gấn bó và cống hiến để cho ra những thước phim đầy chất nghệ thuật và sáng tạo.

4.2. Dây chuyền công nghệ

Hiện nay, Công ty đang sản xuất phim truyện nhựa, phim truyền hình và một số thể loại phim theo đơn đặt hàng của đối tác.

So với các Doanh nghiệp khác trong cùng ngành, trình độ công nghệ mà Công ty đang có khá cũ và lạc hậu, thiếu sự quan tâm với việc đổi mới, nâng cấp. Ngoài số tài sản là máy móc thiết bị chuyên dùng sản xuất phim truyện nhựa được nhà nước đầu tư từ những năm 2006 trở về trước thì Công ty không có được thêm sự hỗ trợ tài chính nào khác để có điều kiện đổi mới công nghệ làm phim.

Để nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty, Công ty đã đặt ra mục tiêu trong trung hạn:

- Đầu tư mới máy quay;
- Đầu tư các thiết bị máy văn phòng;
- Đầu tư các thiết bị phục vụ quá trình làm phim;
- Đầu tư đổi mới các thiết bị máy công cụ nhằm cải thiện điều kiện làm việc.

4.3. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản xuất

Trong thời gian này, Công ty không đặt nặng hoạt động nghiên cứu phát triển sản xuất mà tập trung duy trì hoạt động sản xuất như hiện tại, đẩy mạnh khai thác nguồn nhân lực và công nghệ hiện có, tận dụng các yếu tố thuận lợi mở rộng mối quan hệ để giải quyết công ăn việc làm cho người lao động, nhằm mục tiêu tồn tại và phát triển bền vững.

4.4. Quản lý chất lượng

Việc quản lý chất lượng sản xuất kinh doanh ở Công ty được thực hiện bởi các cán bộ kỹ thuật phòng kỹ thuật. Chất lượng sản phẩm được sản xuất và nghiệm thu theo từng đơn đặt hàng riêng biệt với từng khách hàng cụ thể.

4.5. Thị trường

Với điều kiện vốn nhỏ, máy móc cũ, thị phần chiến lĩnh của Công ty trên thị trường hiện nay không cao và việc cạnh tranh để duy trì, mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh ngày càng khó khăn. Điều này đặt ra với Công ty thách thức lớn trong việc cải tiến công nghệ, đào tạo lao động và nâng cao năng lực tài chính để tăng cường sức mạnh tổng hợp.

4.6. Hoạt động bán hàng và marketing

Thực tế, hoạt động bán hàng hiện nay chủ yếu được thực hiện bởi phòng Kinh doanh và khai thác phim với hình thức chào hàng chủ yếu dựa trên các mối quan hệ cũ với các Doanh nghiệp Nhà nước, các đài truyền hình, các rạp chiếu phim.

4.7. Các giải thưởng lớn

Danh sách một số các giải thưởng lớn:

TT	Tên phim	Đạo diễn	Giải thưởng
1	Dòng sông hoa trắng	Trần Phương	Giải quay phim xuất sắc tại LHP Bình Nhưỡng
2	Giông tố	Phạm Lộc	Giải nhất thiết kế tại LHP lần thứ 10
3	Người đi tìm dĩ vãng	Trần Phương-Tất Bình	Bộ quốc phòng tặng giải năm 1992
4	Khách ở quê ra	Đức Hoàn	Giải B hội điện ảnh năm 1994
5	Vành trăng khuyết	Trần Phương	Giải về đề tài chiến tranh Giải ba Bộ quốc phòng tặng năm 1999
6	Những năm tháng đẹp	Nguyễn Quang	Giải kỹ thuật cao nhất tại LHP lần thứ 11
7	Lời thì thầm của chiến tranh	Nguyễn Quang	Giải khuyến khích của Hội điện ảnh Việt Nam
8	Lưới trời	Phi Tiến Sơn	Cánh điều Vàng của Hội điện ảnh Việt Nam năm 2002
9	Trò đùa của thiên lôi	Nguyễn Quang	Cánh điều Bạc của Hội điện ảnh Việt Nam và giải kỹ thuật tại LHP lần thứ 14
10	Chuyện của Pao	Ngô Quang Hải	Cánh điều vàng của Hội điện ảnh Việt Nam năm 2006 Giải đặc biệt tại LHP Châu Á- Thái Bình Dương năm 2006 Giải Bông sen Bạc tại LHP lần thứ 15 Giải đạo diễn xuất sắc của Hội ĐAVN năm 2006
11	Sống trong sợ hãi	Bùi Thạc Chuyên	Giải tài năng trẻ tại LHP Thương Hải năm 2006 Bằng khen tại LHP VN lần thứ 15
12	Chơi voi	Bùi Thạc Chuyên	Giải thưởng của Hội phê bình điện ảnh thế giới tại LHP Venice Giải đạo diễn, quay phim, thiết kế xuất sắc nhất tại LHP VN năm 2009
13	Đam mê	Phi Tiến Sơn	Giải diễn viên phụ xuất sắc tại cánh điều Vàng năm 2012 Giải B tại LHP môi trường toàn quốc

✓ Cơ cấu chi phí

Chi phí	Năm 2012		Năm 2013		Năm 2014		Năm 2015	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
Giá vốn hàng bán	26.923.360.941	98,79%	142.324.105.329	98,65%	86.019.342.048	98%	19.212.060.000	91,99%
Chi phí tài chính	0	0%	0	0%	0	0%	0	0,00%
Chi phí lãi vay	0	0%	0	0%	0	0%	0	0,00%
Chi phí bán hàng	0	0%	0	0%	0	0%	0	0,00%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	330.191.163	1,21%	1.946.453.901	1,35%	1.908.780.342	2%	1.673.712.555	8,01%
Tổng	27.253.552.104	100%	144.270.559.230	100%	87.928.122.390	100%	20.885.772.555	100,00%

(Nguồn: BCTC 2012, 2013, 2014, 6 tháng 2015 CTCP Phim truyện I)

Có thể thấy, tỷ trọng chi phí tài chính trên tổng chi phí luôn bằng 0 do Công ty không có bất kỳ khoản vay dài hạn nào. Giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng chi phí – giao động trong khoảng 98%. Chi phí quản lý doanh nghiệp tương đối ổn định qua giai đoạn 2011-2012 (trung bình là 300 triệu đồng) nhưng tăng mạnh trong thời kỳ 2013-2014 (gần 2 tỷ đồng).

Trong năm 2015, tỷ trọng các loại chi phí có sự thay đổi khi tỷ trọng giá vốn hàng bán giảm từ 98% năm 2014 xuống còn 91,99% trong khi tỷ trọng của chi phí quản lý doanh nghiệp tăng từ 2% năm 2014 lên 8,01%. Trong giai đoạn này, công ty không thực hiện tốt việc quản lý chi phí, điều đó lý giải cho kết quả kinh doanh thua lỗ đến thời điểm này trong năm

✓ **Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền, tiêu chuẩn chất lượng:** không

5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất:

5.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm

Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Phim truyện I giai đoạn 2012 – 6 tháng 2015

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	30/06/2015
1	Vốn điều lệ	14.025.696.687	14.025.696.687	14.025.696.687	14.025.696.687
2	Tổng tài sản	51.103.726.311	21.202.666.760	21.638.023.347	25.519.021.390
3	Vốn chủ sở hữu	14.025.696.687	14.025.696.687	14.067.485.532	13.220.116.782
a	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	14.025.696.687	14.025.696.687	14.025.696.687	14.025.696.687
b	Quỹ đầu tư phát triển				20.894.423
c	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	0	0	41.788.845	-826.474.328
4	Doanh thu thuần	25.896.207.971	143.453.014.830	87.312.283.410	19.707.006.926

5	Lợi nhuận trước thuế	0	0	53.575.443	-949.729.075
6	Lợi nhuận sau thuế	0	0	41.788.846	-949.729.075
7	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	0%	0%	0,30%	-7%
8	Nợ phải thu	1.640.214.245	1.422.477.253	773.326.607	389.598.650
9	Nợ phải trả	37.078.029.624	7.176.970.073	7.570.537.815	12.298.904.608

(Nguồn: Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2012- 2014 và 6 tháng 2015 của Công ty CP Phim truyện I)

Hoạt động kinh doanh của Công ty trong các năm từ 2012 đến 2014 không có nhiều thay đổi đáng kể. Tổng tài sản có xu hướng giảm qua các năm. Doanh thu thuần cũng có xu hướng giảm tương tự như tổng tài sản, tuy nhiên tốc độ giảm của doanh thu thuần mạnh hơn so với vốn chủ sở hữu, trong năm 2013 công ty đạt doanh thu thuần trong khoảng 150 tỷ đồng tuy nhiên trong năm 2014 doanh thu thuần bị sụt giảm gần một nửa so với năm trước. Lý do là môi trường sản xuất kinh doanh vẫn còn gặp nhiều khó khăn (chi phí SX phim đầu vào gia tăng, xu thế đầu tư trong thị trường SX phim bị thu hẹp lại. Kể từ quý I năm 2014, Công ty không trực tiếp thực hiện các dự án làm phim truyền hình nhiều tập tại phía Nam do các yếu tố khách quan và chủ quan). Tuy nhiên trong năm 2014 lợi nhuận sau thuế của công ty lại tăng so với 2 năm trước đó với giá trị là 41,788,846. Lý do là lợi nhuận trước thuế của chi nhánh công ty trong TP.HCM lớn hơn phần lỗ ngoài trụ sở, do đó trong năm 2014 công ty đã phát sinh lãi.

Giá vốn hàng bán biến động khá sát với xu hướng biến động của doanh thu và luôn chiếm tỷ trọng gần 100% của doanh thu, năm 2013, 2014 chiếm tỷ trọng gần 100%, cộng thêm các chi phí quản lý doanh nghiệp phát sinh dẫn đến lợi nhuận trước thuế bằng không trong năm 2013 và phát sinh ít lãi trong năm 2014. Đây là kết quả của việc kiểm soát chi phí yếu kém, cũng như tất yếu của việc gia công sản xuất phim theo các đơn đặt hàng có giá trị thấp trong bối cảnh cạnh tranh hết sức gay gắt trong lĩnh vực điện ảnh.

Đến thời điểm tháng 06 năm 2015, tổng tài sản của công ty tăng từ 21.638.023.347 đồng năm 2014 lên 25.519.021.390 đồng, khoản tăng này chủ yếu là do khoản mục người mua trả tiền trước, khoản mục này tăng từ 5.015.333.333 đồng năm 2014 lên 11.482.500.000 đồng 6 tháng năm 2015. Kết quả kinh doanh của công ty là không tốt, trong báo cáo hợp nhất kết quả kinh doanh thì Trụ sở chính của công ty ở Hà Nội lỗ 826.474.328 đồng, chi nhánh phía Nam lỗ 123.254.747 đồng, tổng khoản lỗ là 949.729.075 đồng. Tuy nhiên trên bảng cân đối kế toán, phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chỉ thể hiện phần lỗ của trụ sở chính ở Hà Nội.

5.2. Phân tích SWOT

❖ Điểm mạnh:

- Nền kinh tế ngày càng phát triển, kéo theo nhu cầu thị hiếu trong lĩnh vực điện ảnh có nhiều thay đổi. Đây chính là nhân tố hứa hẹn thị trường tương lai không hề đối với ngành sản xuất phim.
- Công ty có thể mạnh tương đối về uy tín và chất lượng của sản phẩm phim truyện nhựa và phim truyền hình.

- Công ty có nguồn nhân lực tâm huyết, yêu nghề, gắn bó lâu dài, ban lãnh đạo nhiều kinh nghiệm và tâm huyết đảm bảo cho nguồn lực thực hiện các kế hoạch của Công ty.

❖ **Điểm yếu:**

- Máy móc của Công ty chủ yếu thuộc những năm 2006 trở về trước, đã cũ, lạc hậu so với sự phát triển của công nghệ, hư hỏng nhiều nhưng chưa được thay thế, không khai thác được nữa mà vẫn phải trích khấu hao.

- Vốn của Công ty còn nhỏ nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu dựa trên những khoản ứng trước của khách hàng. Hạn chế về vốn cũng ảnh hưởng không nhỏ khi Công ty tham gia đấu thầu thực hiện các hợp đồng làm phim lớn.

- Đầu ra của Công ty không ổn định, do không có cơ sở hạ tầng như rạp chiếu, phụ thuộc rất nhiều vào các đối tác, ảnh hưởng đến việc lập kế hoạch SXKD.

❖ **Cơ hội:**

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm giúp đỡ có hiệu quả của các Sở, ban ngành và các chủ đầu tư trong tỉnh.

❖ **Thách thức:**

- Cơ chế, chính sách của Nhà nước chưa thực sự mở và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của nền điện ảnh nước nhà. Các bộ phim được sản xuất ra thường bị chi phối bởi yếu tố chính trị, gây nên không ít bất lợi và thiệt hại cho Công ty khi thực hiện những bộ phim theo thị hiếu mà không được trình chiếu.

- Yếu tố cạnh tranh: đây là yếu tố quan trọng nhất tác động tới kết quả kinh doanh của Công ty. Với điều kiện vốn nhỏ, máy móc lạc hậu và là đơn vị điện ảnh đầu tiên cổ phần hóa từ năm 2010, Công ty gặp không ít khó khăn trong việc cạnh tranh gay gắt với các đơn vị điện ảnh khác.

6. Chính sách đối với người lao động

6.1. Cơ cấu lao động

Tổng số lao động của Công ty là 51 lao động trong đó:

Cơ cấu lao động của Công ty
(Tại thời điểm 30/06/2015)

TT	Chỉ tiêu	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	<i>Phân theo trình độ lao động</i>		
	Trên Đại học và Đại học	30	60,4%
	Cao đẳng và trung cấp	11	18,8%
	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	10	20,8%
2	<i>Phân theo đối tượng lao động</i>		
	Lao động trực tiếp (Nghệ sĩ và kỹ thuật viên)	36	68,8%
	Lao động gián tiếp (Ban lãnh đạo và nhân viên văn phòng)	15	31,3%
	Tổng cộng	51	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Phim truyện I)

6.2. Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi

- Người lao động trong Công ty được thực hiện Hợp đồng lao động theo quy định của Luật Lao động và theo Luật Doanh nghiệp.
- Doanh nghiệp nộp đầy đủ BHXH, BHYT, kinh phí công đoàn và các nghĩa vụ cho người lao động theo Luật BHXH và các quy định hiện hành.

Đơn vị tính: đồng/người/tháng

Năm	2012	2013	2014
Thu nhập bình quân	5.500.000	4.700.000	5.000.000

7. Chính sách cổ tức

Công ty dự trong năm 2012-2013 không có lãi nên không chia cổ tức. Năm 2014 Nghị quyết Đại hội cổ đông quyết định chia lợi nhuận giữ lại vào các Quỹ (50% vào quỹ đầu tư phát triển, 50% vào quỹ khen thưởng phúc lợi).

8. Tình hình tài chính**8.1. Các chỉ tiêu cơ bản**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong Báo cáo tài chính bằng Đồng Việt Nam. Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

8.1.1. Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Tài sản cố định của công ty bao gồm tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty và tài sản cố định được Nhà nước giao quản lý, sử dụng.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính phù hợp với tỷ lệ khấu hao quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ tài chính về chế độ quản lý, sử dụng và trích Khấu hao TSCĐ. Thời gian sử dụng của tài sản ước tính như sau:

Loại tài sản	Thời gian sử dụng
Nhà cửa vật liệu kiến trúc	10-25 năm
Máy móc thiết bị	10-15 năm
Phương tiện vận tải	06-10 năm
Thiết bị văn phòng	03-05 năm

8.1.2. Các chỉ tiêu công nợ:

Các khoản phải thu của Công ty giai đoạn 2012 – 6 tháng 2015

Đơn vị: đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2012	31/12/2013	31/12/2014	30/06/2015
Phải thu của khách hàng	1.292.400.000	1.127.178.000	447.615.000	389.600.000
Các khoản phải thu khác	347.814.245	295.299.253	325.711.607	-1.350
TỔNG CỘNG	1.640.214.245	1.422.477.253	773.326.607	389.598.650

(Nguồn Báo cáo tài chính năm 2012, 2013, 2014 và 6 tháng 2015 của Công ty CP Phim truyện I)

Giá trị khoản phải thu có xu hướng giảm mạnh giai đoạn 2012 – 6 tháng 2015 chủ yếu là do đặc thù sản xuất kinh doanh của Công ty, khách hàng thanh toán tiền hợp đồng làm phim sau khi đã hoàn thành sản phẩm và nghiệm thu. Đến thời điểm 30/06/2015, tổng công nợ phải thu của Công ty là 389.598.650 đồng.

Các khoản phải trả của Công ty giai đoạn 2012 – 6 tháng 2015

Đơn vị: đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2012	31/12/2013	31/12/2014	30/06/2015
Nợ ngắn hạn	37.078.029.624	7.176.970.073	7.570.537.815	12.298.904.608
Phải trả người bán	55.374.000	138.300.000	844.020.000	0
Người mua trả tiền trước	34.487.709.477	768.000.000	5.015.333.333	11.482.500.000
Thuế và các khoản phải nộp NN	712.176.762	1.203.215.735	902.252.373	485.624.740
Chi phí phải trả	839.717.297	235.033.874	642.510.374	70.801.147
Phải trả nội bộ	0	0	80.667.937	150.000.000
Các khoản phải trả phải nộp khác	967.213.238	4.816.581.614	69.914.948	73.245.448
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	15.838.850	15.838.850	15.838.850	36.733.273

(Nguồn Báo cáo tài chính năm 2012, 2013, 2014 và 6 tháng 2015 của Công ty CP Phim truyện I)

Nợ phải trả của Công ty chủ yếu là các khoản ứng trước của người mua (thường là 70% giá trị hợp đồng làm phim). Vì thế, khi thực hiện xong sản phẩm và giao hàng cho khách Công ty tiến hành hiện thực hóa doanh thu, khiến các khoản phải trả năm 2013, 2014 giảm mạnh so với năm 2012. Trong 6 tháng đầu năm 2015, khoản mục người mua trả tiền trước tăng mạnh từ 5.015.333.333 đồng năm 2014 lên 11.482.500.000 đồng năm 2015, lý do vì trong giai đoạn này công ty có ký thêm được các hợp đồng làm phim, do đó bên phía người mua đã ứng trước 70% số tiền làm phim. Bên cạnh đó, do một số hợp đồng chưa tất toán và kéo dài nhiều năm nên Công ty chưa thực hiện việc đóng thuế thu nhập các nhân cho một số cán bộ nhân viên, nghệ sĩ, do đó ghi nhận nợ thuế và các các khoản phải nộp nhà nước. Công ty không có khoản vay ngắn cũng như dài hạn dài hạn để sử dụng cho quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

8.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty giai đoạn 2012-6 tháng 2015:

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	30/06/2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (Đvt: Lần)				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,27	2,55	2,62	1,84
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,37	1,73	1,66	0,93
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (Đvt: %)				
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	72,55%	33,85%	34,99%	48,20%
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	264,36%	51,17%	53,82%	93,03%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (Đvt: Lần)				
+ Vòng quay hàng tồn kho	1,19	8,71	25,59	3,41
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	0,51	6,77	4,04	0,77
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (Đvt: %)				
+ Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	0,00%	0,00%	0,00%	0,00%
+ Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu	0,00%	0,00%	0,38%	-7,18%
+ Hệ số LNST/ Tổng tài sản	0,00%	0,00%	0,25%	-3,72%
+ Hệ số Lợi nhuận từ Hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,00%	-0,02%	-0,03%	-4,82%

(Nguồn: BCTC năm 2012, 2013, 2014, 6 tháng năm 2015 của Công ty cổ phần Phim truyện I)

Các chỉ tiêu về thanh toán của Công ty khá đảm bảo trong giai đoạn 2012 – 6 tháng năm 2015. Hệ số thanh toán ngắn hạn đều lớn hơn 1 cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn trong vòng 1 năm bằng các tài sản có khả năng chuyển hóa thành tiền trong vòng 1 năm tới rất an toàn, Doanh nghiệp không có các khoản vay ngắn và dài hạn nên không chịu áp lực chi phí lãi vay. Hệ số thanh toán nhanh nằm trong ngưỡng an toàn. Do bản chất sản xuất kinh doanh phim có thời gian hợp đồng kéo dài, không ổn định, khả năng lưu thông dòng tiền không ổn định nên vòng quay các khoản phải thu và vòng quay hàng tồn kho có những biến động mạnh qua các năm thể hiện mức độ luân chuyển vốn cũng như hiệu quả sử dụng vốn của Công ty mang tính ổn định chưa cao.

Hoạt động kinh doanh của Công ty có tỷ suất lợi nhuận rất thấp, các tỷ suất lợi nhuận hầu như bằng 0, bởi vì doanh nghiệp hầu như không có lợi nhuận, trong 6 tháng năm 2015 công ty bị lỗ, do đó các chỉ tiêu này đạt mức âm, bởi vì tính chất hoạt động của Công ty như đã đề cập ở trên và giá vốn ngày càng có xu hướng tăng do chi phí để sản xuất phim luôn bắt kịp xu hướng vật giá tăng còn hạn mức kinh phí của mỗi bộ phim bị khống chế bởi các cơ chế chính sách của nhà nước và nhu cầu của bạn hàng.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn trong giai đoạn 2012 – 6 tháng 2015 có xu hướng giảm. Tỷ lệ Nợ/ Tổng tài sản, tỷ lệ Nợ/ Vốn CSH giảm qua từng năm. Trong 6 tháng 2015 các tỷ lệ lần lượt là 48,2% và 93,03%, các chỉ tiêu này đạt mức khá an toàn.

9. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát**9.1. Hội đồng quản trị****❖ Ông Trần Như Hưng - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc**

Họ và tên	Trần Như Hưng
Ngày tháng năm sinh	05/09/1956
Số CMND	010790528
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Văn Lâm, Đại Đồng, Hưng Yên
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân hành chính
Chức vụ đang nắm giữ	Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Phim truyện I
Số cổ phần nắm giữ	cổ phần
- Cá nhân	268.400 cổ phần tương ứng 19,13%
- Đại diện sở hữu vốn nhà nước	497.623 cổ phần tương ứng 35,48%
Hành vi vi phạm Pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không
Những người có liên quan (vợ, chồng, con cái, bố mẹ, anh chị em ruột, nuôi) có nắm giữ cổ phiếu của Công ty	Không

❖ Ông Nguyễn Minh Phương – Phó giám đốc – Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên	Nguyễn Minh Phương
Ngày tháng năm sinh	13/1/1969
Số CMND	012220729
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Từ Lộc, Hải Dương

Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Chức vụ đang nắm giữ	Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Phim truyện I
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	900
- Đại diện sở hữu vốn nhà nước	Không
Hành vi vi phạm Pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không
Những người có liên quan (vợ, chồng, con cái, bố mẹ, anh chị em ruột, nuôi) có nắm giữ cổ phiếu của Công ty	Không

❖ **Bà Lê Thị Kim Thu – Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm kế toán trưởng**

Họ và tên	Lê Thị Kim Thu
Ngày tháng năm sinh	18/09/1969
Số CMND	011484672
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Ninh Bình
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Chức vụ đang nắm giữ	Ủy viên HĐQT, kiêm kế toán trưởng
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	24.800 cổ phần tương ứng 1,77%
- Đại diện sở hữu vốn nhà nước	343.287 cổ phần tương ứng 24,25%
Hành vi vi phạm Pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các lợi ích khác	Không

Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không
Những người có liên quan (vợ, chồng, con cái, bố mẹ, anh chị em ruột, nuôi) có nắm giữ cổ phiếu của Công ty	44.600 cổ phần tương ứng 3,18%

❖ **Bà Nguyễn Thị Thục Hiền – Ủy viên Hội đồng quản trị**

Họ và tên	Nguyễn Thị Thục Hiền
Ngày tháng năm sinh	27/04/1957
Số CMND	011181131
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hoàn Kiếm, Hà Nội
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Chức vụ đang nắm giữ	Ủy viên HĐQT
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	5.500 cổ phần tương ứng 0,39%
- Đại diện sở hữu vốn nhà nước	Không
Hành vi vi phạm Pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không
Những người có liên quan (vợ, chồng, con cái, bố mẹ, anh chị em ruột, nuôi) có nắm giữ cổ phiếu của Công ty	76.890 cổ phần tương ứng 5,48%

9.2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát

❖ **Bà Nguyễn Kim Chi - Trưởng Ban Kiểm soát**

Họ và tên	Nguyễn Kim Chi
Số CMND	011581617
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh

Quê quán	Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân luật
Chức vụ đang nắm giữ	Trưởng Ban Kiểm soát
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	6.700 cổ phần tương ứng 0,478%
- Đại diện sở hữu vốn nhà nước	Không
Hành vi vi phạm Pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không
Những người có liên quan (vợ, chồng, con cái, bố mẹ, anh chị em ruột, nuôi) có nắm giữ cổ phiếu của Công ty	Không

❖ **Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà – Thành viên Ban Kiểm soát**

Họ và tên	Nguyễn Thị Ngọc Hà
Số CMND	011828582
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Từ Liêm, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân văn hóa
Chức vụ đang nắm giữ	Thành viên Ban Kiểm soát
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	1.400 cổ phần tương ứng 0,099%
- Đại diện sở hữu vốn nhà nước	Không
Hành vi vi phạm Pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các lợi ích khác	Không

Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không
Những người có liên quan (vợ, chồng, con cái, bố mẹ, anh chị em ruột, nuôi) có nắm giữ cổ phiếu của Công ty	80.990 cổ phần tương ứng 5,77%

9.3. Danh sách thành viên Ban giám đốc

❖ Ông Trần Như Hưng – Tổng Giám đốc

Xem phần 9.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

❖ Ông Nguyễn Minh Phương – Phó Tổng Giám đốc

Xem phần 9.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

9.4. Kế toán trưởng

❖ Bà Lê Thị Kim Thu – Trưởng phòng Kế toán Tài chính

Xem phần 9.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

10. Tài sản

Tài sản cố định của Công ty cổ phần Phim truyện I tại thời điểm 30/06/2015

Đơn vị: đồng

TT	Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	348.181.818	208.909.092	139.272.726
2	Máy móc, thiết bị	11.168.975.995	9.511.561.165	1.657.414.830
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	590.600.000	590.600.000	0
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	212.777.200	208.792.908	3.984.292
	Tổng cộng	12.320.535.013	10.519.863.165	1.800.671.848

(Nguồn: BCTC 30 tháng 06 năm 2015 - CTCP Phim truyện I)

Tại thời điểm 30/06/2015, Công ty đang sử dụng và quản lý các mảnh đất sau:

TT	Địa chỉ	Mục đích sử dụng	Diện tích (m ²)	Tình trạng pháp lý	Ghi chú
----	---------	------------------	-----------------------------	--------------------	---------

1	151 Hoàng Hoa Thám, Quận Ba Đình, Hà Nội	Văn phòng làm việc và xưởng sản xuất	Dãy nhà tạm	Bộ VH-TT-DL cho mượn tạm để làm việc, sắp bị thu hồi.	Công ty không có đất đai, nhà xưởng được giao hay thuê.
---	--	--------------------------------------	-------------	---	---

(Nguồn: Công ty cổ phần Phim truyện I)

11. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Tăng giảm so với năm 2014
Vốn điều lệ	14.026.000.000	14.026.000.000	0,00%
Doanh thu thuần	89.000.500.000	81.000.000.000	-7,79%
Lợi nhuận sau thuế	701.300.000	45.967.731	9,09%
Tỷ lệ cổ tức	5%	0,50%	0,00%

(Nguồn: Công ty cổ phần Phim truyện I)

12. Danh sách công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết của Công ty: Không có

13. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty: Không có

VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN

1. Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá

- Cổ phần chào bán : Công ty cổ phần Phim truyện I
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Số lượng cổ phần chào bán : 840.910 cổ phần
 - Theo phương thức đấu giá công khai cả lô : 840.910 cổ phần
- :
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng
- Giá khởi điểm bán đấu giá : **10.000 đồng/cổ phiếu**
- Bước giá : 100 đồng
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối thiểu : **840.910 cổ phần**
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối đa : **840.910 cổ phần**
- Phát/tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá và phát Phiếu tham dự đấu giá : - Từ 8h30' ngày 09/12/2015 đến 15h30' 04/01/2016 ngày tại Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam
- Nộp tiền cọc : - Từ 8h00 ngày 09/12/2015 đến 15h30 ngày 04/01/2016.
 - Nộp trực tiếp vào tài khoản hoặc chuyển khoản vào tài khoản:
 - Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
 - Số Tài khoản: 999 999 999 995 tại Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – Hội sở chính
 - Nội dung: Họ tên/ Số CMT/Số ĐKKD/ ngày cấp, nơi cấp; Nộp tiền đặt cọc mua ... cổ phần (ghi rõ tên cổ phần đăng ký mua)
- Nộp Phiếu tham dự đấu giá : - Tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá: **Trước 15h00 ngày 11/01/2016**
 - Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam
 - Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
 - Nộp qua đường bưu điện: gửi về Tổ chức thực hiện bán đấu giá trước **15h00 ngày 11/01/2016** theo địa chỉ:
 - Công ty CP Chứng khoán đầu tư Việt Nam
 - Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
- Tổ chức đấu giá : - **15h30 ngày 11/01/2016.**

- Địa chỉ: Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
- Nộp tiền mua cổ phần : **Từ ngày 12/01/2016 đến ngày 21/01/2016**
 - Chuyển khoản hoặc nộp tiền trực tiếp vào Tài khoản:
 - Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
 - Số Tài khoản: 999 999 999 995 tại Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – Hội sở chính
 - Nội dung nộp tiền/chuyển tiền: Họ và tên/Tên tổ chức - Số CMTND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp) - Thanh toán tiền mua (ghi rõ số lượng và tên cổ phần mua)
- Thời gian hoàn tiền đặt cọc : **Từ ngày 12/01/2016 đến ngày 20/01/2016**

2. Mục đích của việc chào bán

Mục đích của việc chào bán cổ phần nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của SCIC tại các doanh nghiệp mà không cần giữ cổ phần. Việc chào bán cổ phần chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

3. Địa điểm công bố thông tin

Thông tin cụ thể liên quan đến Tổ chức phát hành gồm Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá và đợt đấu giá được công bố tại:

Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam

- Địa điểm: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại: (84-4) 3573 0073 Fax: (84-4) 3573 0088
- Tại website: www.ivs.com.vn

Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước

- Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
- Điện thoại: (84-4) 3824 0703 Fax: (84-4) 6278 0136
- Tại website: www.scic.vn

Công ty cổ phần Phim truyện I

- Địa chỉ : Số 151, đường Hoàng Hoa Thám, quận Ba Đình, Hà Nội
- Điện thoại : 043 8232147

4. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

4.1. Đối tượng tham gia đấu giá

Các tổ chức, cá nhân đầu tư trong nước và nước ngoài hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh

nghiệp tại Việt Nam (sau đây gọi chung là nhà đầu tư) có đủ điều kiện sau đây được tham gia đấu giá:

- ❖ Nhà đầu tư trong nước: là cá nhân người Việt Nam, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu là tổ chức thì phải có bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương, trường hợp người đại diện pháp nhân không phải là người đại diện theo pháp luật thì phải có giấy ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân đó; Nếu là cá nhân phải có Giấy chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.
- ❖ Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần (nộp/nhận lại tiền đặt cọc, thanh toán tiền mua cổ phần, ...) đều phải thông qua tài khoản này.
- ❖ Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.
- ❖ Cán bộ thuộc Tổ chức chào bán cổ phần có liên quan đến bán đấu giá cổ phần và Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, cá nhân thực hiện tư vấn, xác định giá hoặc bán đấu giá cổ phần Công ty cổ phần Phim truyện I không được tham gia đấu giá mua cổ phần Công ty cổ phần Phim truyện I.

4.2. Điều kiện tham gia đấu giá

- ❖ Có đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đơn đăng ký đấu giá kèm theo các giấy tờ liên quan theo nội dung và thời hạn quy định tại Quy chế này (mỗi đối tượng tham gia đấu giá chỉ được phép nộp duy nhất 01 Đơn đăng ký tham gia đấu giá trong một đợt tổ chức đấu giá).
- ❖ Đăng ký mua cổ phần đúng với số lượng cổ phần chào bán quy định.
- ❖ Nộp đầy đủ tiền đặt cọc bằng 10% giá trị số cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm vào tài khoản của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) trong thời hạn đặt cọc quy định tại Quy chế đấu giá trước khi nộp đơn đăng ký đấu giá để đảm bảo cho số cổ phần đã đăng ký trên Đơn đăng ký. Tiền đặt cọc không được hưởng lãi.

5. Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký, đồng thời phải xuất trình:

- ❖ **Đối với cá nhân trong nước:**
 - Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu, trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này.
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
- ❖ **Đối với tổ chức trong nước:**

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
- Giấy ủy quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục (được ký bởi người đại diện theo pháp luật của tổ chức), trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
- ❖ **Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:**

Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, cá nhân và tổ chức nước ngoài còn phải xuất trình:
- Hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp;
- Giấy xác nhận mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối.
- Giấy ủy quyền (nếu có)
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

6. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

- Phiếu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần cấp.
- Có đóng dấu treo của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và đảm bảo điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định.
- Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát, không điền đầy đủ thông tin.
- Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định.
- Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức đăng ký.
- Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì dán kín có chữ ký giáp lai niêm phong của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị và được công nhận.
- Bỏ Phiếu tham dự đấu giá kín theo đúng thời hạn quy định.

7. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần

Ngay sau khi có kết quả đấu giá, kết quả đấu giá sẽ được thông báo tại các địa điểm công bố thông tin và trên cổng thông tin điện tử www.ivs.com.vn và www.scic.vn để các Nhà đầu tư được biết, làm cơ sở để các bên phối hợp, triển khai các thủ tục chuyển nhượng liên quan tới Tổ chức chào bán cổ phần và Tổ chức phát hành.

VII. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/Thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) không chịu trách nhiệm về nội dung cũng như tính chính xác về mặt số liệu của Bản công bố thông tin này.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này và các nguồn thông tin có liên quan khác trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần.

Trân trọng cảm ơn.

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2015

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN PHIM TRUYỀN I
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC



TRẦN NHƯ HÙNG

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



BÙI QUANG KỶ